TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày 20 tháng 01 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH V

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm Nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình và ông Nguyễn Công Tước.

Thư ký phiên toà: Ông Trần Mạnh Tuấn- Thư ký Toà án Nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố V tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thúy Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố V, tỉnh V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2019/HS-ST ngày 26 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 06/2020/HSST- QĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Mạnh C, sinh ngày 13/11/1994 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu hành chính 6, phường Đ, thành phố V, tỉnh V; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Nguyễn Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự; Không; nhân thân: Tại Bản án số 98/2014/HSST ngày 15/8/2014, Trần Mạnh C bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Chấp hành xong hình phạt tù ra trại ngày 31/8/2015; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2019 cho đến nay (có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Trần Mạnh C, sinh năm 1994; trú tại: Tổ dân phố Đ 2, phường Đ, thành phố V, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 45 phút, ngày 25/10/2019, Trần Mạnh C mang theo 01 gói ma túy Methamphetamine dạng tinh thể đá, đi bộ đến khu vực nhà nghỉ Thủ Đô thuộc khu hành chính 11, phường Liên Bảo, thành phố V mục đích để bán. Tại đây, C gặp Trần Mạnh C và Đào Minh Tuấn. Qua nói chuyện, C hỏi mua của C 700.000đ ma túy "đá", C đồng ý. Sau đó, C đưa cho C số tiền 700.000đ, C cầm tiền và chuẩn bị lấy 01 gói ma túy từ túi quần

sau, bên phải đang mặc của C để đưa cho C nhưng chưa kịp đưa thì bị phát hiện, bắt quả tang. Tang vật thu giữ: Thu giữ 01 gói nilon chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng (C khai nhận đó là gói ma túy đá của C, chuẩn bị bán cho C nhưng chưa kịp đưa thì bị bắt giữ), niêm phong theo quy định pháp luật, ký hiệu A1; thu giữ trong lòng bàn tay phải Trần Mạnh C số tiền 700.000đ (C khai khận là số tiền vừa bán ma túy cho C mà có). Ngoài ra còn thu giữ của Trần Mạnh C 01chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia có số IMEI: 353686082268540 đã cũ, đã qua sử dụng và số tiền 70.000đ.

Ngày 25/10/2019, Công an tỉnh V đã tiến hành Lệnh khám xét khẩn cấp đối với nơi ở, đồ vật tài sản của Trần Mạnh C tại khu hành chính 6, phường Đ, thành phố V, tỉnh V. Kết quả khám xét: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 2268/KLGĐ ngày 31/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh V kết luận: "Tinh thể dạng đá của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm ở STT 323, danh mục II, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,2351g (không phảy hai năm ba một gam, không kể bao bì)".

Hoàn lại đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: 0,1232 gam mẫu và toàn bộ bao gói được niêm phong dán kín trong cùng một bao gói giấy "MẪU TRẢ".

Về nguồn gốc ma túy thu giữ của Trần Mạnh C, quá trình điều tra C khai nhận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 25/10/2019, C đang đi chơi tại khu vực Dốc Láp thuộc phường Liên Bảo, thành phố V thì gặp người đàn ông tên thường gọi là Phỏm (C không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này) cho C 01 gói ma túy đá để sử dụng. C giấu gói ma túy vào túi quần sau bên phải đang mặc rồi đi bộ đến khu vực nhà nghỉ Thủ Đô, phường Liên Bảo, thành phố V thì gặp Trần Mạnh C. Do không có tiền tiêu xài nên C đem gói ma túy vừa được Phỏm cho bán cho C kiếm lời. Quá trình điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường Liên Bảo về người đàn ông có tên gọi "Phỏm", đặc điểm như mô tả của C. Tuy nhiên chưa xác định người này là ai, ở đâu. Ngoài lời khai của C không có cơ sở để tiến hành xác minh nhân thân, lai lịch của người đàn ông tên là Phỏm.

Tại Cáo trạng số: 07/CT-VKSNDTPVY ngày 24/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Trần Mạnh C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, anh Trần Mạnh C vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra đã khai nhận:Ngày 25/10/2019 hỏi mua của C 01 gói ma túy đá với giá 700.000đ để sử dụng nhưng C mới đua tiền, chưa kịp nhận ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Trần Mạnh C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1232g ma túy Methamphetamine toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả" hoàn lại sau giám định; tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ thu giữ của C; Trả lại cho Trần Mạnh C số tiền 70.000đ và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận khác. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Trần Mạnh C tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến về thời gian, địa điểm, thủ đoạn, mục đích, động cơ phạm tội và hậu quả do tội phạm gây ra, cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 21 giờ 45 phút ngày 25/10/2019, tại khu vực khách sạn Thủ Đô thuộc khu hành chính 11, phường Liên Bảo, thành phố V, tỉnh V, Trần Mạnh C đang có hành vi bán trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine với giá 700.000đ cho Trần Mạnh C nhưng chưa kịp giao thì bị phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ của Trần Mạnh C 01 gói nilon bên trong chứa các tinh thể dạng đá, qua giám định là ma túy lẫn tạp chất loại Methamphetamine, khối lượng Methamphetamine trong mẫu vật thu giữ là 0,2531g.

Hành vi nêu trên của bị cáo Trần Mạnh C đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Nội dung điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người; gây ra một lớp người nghiện trong xã hội làm tác hại cho chính bản thân người nghiện và gia đình họ cũng như cho cộng đồng nói chung.

Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, có mức cao nhất của khung hình phạt đến 07 năm tù nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm nghiêm trọng.

Bị cáo là người có nhân thân xấu vì tại Bản án số 98/2014/HSST ngày 15/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh V xử phạt 02 năm 04 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rền luyện bản thân mà tại tiếp tục thực hiện hành vi phạm thể hiện sự coi thường pháp luật. Trong vụ án này, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, động cơ là thu lời bất chính, hiện tại trên địa bàn thành phố V các tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng, đây là nguyên nhân làm mất ổn định tình hình an ninh chính trị tại địa phương và phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Do đó cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người công dân có ích cho xã hội.

Khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã "Thành khẩn khai báo", nên được giảm nhẹ một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo không có tài sản và nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[5] Đối với những người có liên quan đến vụ án gồm: Người đàn ông tên là Phỏm đã cho C gói ma túy đá nhưng C khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của

người đàn ông này nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ đề cập xử lý sau là có căn cứ, đúng pháp luật.

Đối với Trần Mạnh C là người mua ma túy của C. Tuy nhiên C chưa kịp đưa ma túy cho C thì bị phát hiện bắt quả tang nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với C về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng pháp luật.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động Nokia và số tiền 770.000đ thu giữ của C (trong đó có 700.000đ do bán ma túy mà có; 70.000đ và chiếc điện thoại không liên quan đến việc phạm tội). Do đó cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ; trả lại cho bị cáo số tiền 70.000đ và chiếc điện thoại nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh C 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 25/10/2019)

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy 0,1232 gam ma túy Phethamphetamine và toàn bộ bao gói được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả" hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 700.000đ đã thu giữ của Trần Mạnh C.

Trả lại cho Trần Mạnh C số tiền 70.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, số IMEI 353686082268540nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Đặc điểm tang vật như Biên bản bàn giao vật chứng ngày 26 tháng 12 năm 2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Mạnh C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền

kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Viện kiểm sát tỉnh V;
- Viện kiểm sát thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Trại tạm giam - CA V;
- Chi cục thi hành án V;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Nữ Hương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân		Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
Sái Văn Trọng	**Nguyễn Thị Thúy Nga**	**Lê Nữ Hương Huyền**